

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2021/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tình và ông Nguyễn Văn Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bạch Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 07/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 09/7/2021 đối với bị cáo:

Lê Như K. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh: 12/7/1989 tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Lê Văn Đ, sinh năm 1947. Con bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1960. Hiện đều sinh sống và làm ruộng tại xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Phạm Thị Hà G, sinh năm 1991 (đã ly hôn). Con: Có 01 con, sinh năm 2013 (hiện ở với mẹ). Tiền án: 01, Bản án hình sự số 25/2019/HSST ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên xử phạt 17 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự, thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2019. Đến ngày 23/5/2020 thi hành xong bản án, hiện chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 11/01/2019, bị Công an huyện Thạch Hà xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản. Đã nộp tiền và thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/5/2021 đến ngày 14/5/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Lê Thị L, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn B, sinh năm 1995. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ, ngày 12/5/2021, Lê Như K, sinh năm 1989, trú tại Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H thức dậy đi bộ xung quanh thôn. Khi đi qua đoạn đường phía sau nhà chị Lê Thị L, K nhìn thấy ô thông gió phòng vệ sinh nhà chị L không có cửa nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Lê Như K tiến lại gần chỗ ô thông gió bám tay vào ô cửa rồi trèo vào nhà vệ sinh. Khi đến phòng ngủ, thấy chị L và cháu Bảo N(con chị L) đang ngủ trên giường, bên cạnh người có một chiếc điện thoại di động. Lê Như K liền đi đến bên giường dùng tay cầm lấy chiếc điện thoại nói trên bỏ vào túi quần bên phải rồi quay trở ra nhưng lại nhìn thấy có một chiếc chìa khóa xe mô tô đang để trên giường, K liền lấy chiếc chìa khóa xe mô tô rồi đi ra phòng khách, dùng chiếc chìa khóa này mở cốp xe mô tô để tại đây và thấy bên trong cốp xe có một chiếc túi xách màu đen. Lê Như K cầm lấy chiếc túi xách, mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có một số tờ tiền Việt Nam đồng nên đã lấy toàn bộ số tiền bỏ vào trong túi quần bên trái của mình rồi bỏ chiếc túi xách vào trong cốp xe và đóng lại như cũ.

Sau khi lấy trộm chiếc điện thoại di động và số tiền nói trên, Lê Như K thoát ra ngoài theo đường đã đột nhập vào trước đó rồi đi về nhà. K kiểm tra số tiền đã trộm cắp được 1.500.000 đồng nên cất số tiền này vào túi quần. Đối với chiếc điện thoại di động, Lê Như K tắt nguồn và cất giấu tại vườn nhà mình. Còn số tiền trộm được, K đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi ngủ dậy, phát hiện mất 1 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu tím và 1.500.000đ, chị Lê Thị L, sinh năm 1990, trú tại Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà.

Ngày 12/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà tiến hành trưng cầu giám định số 59/TCGD-CSĐT đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh yêu cầu giám định các dấu vết đường vân thu giữ tại hiện trường với danh chỉ bản của một số đối tượng trong đó có Lê Như K.

Ngày 13/5/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có Kết luận số 08/PC09-KTHS, kết luận:

+ Trong số các dấu vết đường vân thu giữ tại hiện trường gửi đến giám định có 03 dấu vết đường vân đủ yếu tố tiến hành giám định (ký hiệu A1, A2, A3);

+ Các dấu vết đường vân ký hiệu A1, A2, A3 với dấu vân in tại các ô lần lượt “Trở phải”, “Giữa phải” và “Nhấn phải” trên chỉ bản mang tên Lê Như K, sinh 1989, trú tại Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là của cùng một người.

Tại kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thạch Hà kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, trị giá 190.000 đồng. Như vậy tổng cộng tài sản trộm cắp trị giá là 1.690.000đ

Ngày 04/6/2021, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà trả lại chiếc điện thoại di động nói trên cho chủ sở hữu là chị Lê Thị L.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Lê Như K đã tác động đến gia đình là anh Lê Văn B, sinh năm 1995 (là em ruột của bị cáo) bồi thường số tiền 1.500.000đ cho chị Lê Thị L. Chị Lê Thị L đồng ý với mức bồi thường trên, không có yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 30/CT-VKSTH, ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Như K về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 điểm b, điểm h, tiết đầu điểm s, khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Như K từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn B không có ý kiến gì và không yêu cầu bị cáo Lê Như K phải trả lại số tiền 1.500.000đ mà anh đã bồi thường cho chị Lê Thị L.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Những căn cứ xác định tội danh:*

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Như K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ ngày 12/5/2021, Lê Như K đột nhập vào nhà chị Lê Thị L, sinh năm 1990, trú tại Thôn Nam L, xã Nam Đ, huyện H lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím trị giá 190.000 đồng và 1.500.000đ. Tổng giá trị tài sản Lê Như K chiếm đoạt của chị Lê Thị L là 1.690.000đ. Hành vi trộm cắp nêu trên của bị cáo Lê Như K mặc dù giá trị tài sản chưa đến 2.000.000 đồng nhưng vì bị cáo Lê Như K có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, tiết đầu điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Bản thân bị cáo từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 11/01/2019, đã thi hành xong; Ngày 19/6/2019 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên xử phạt 17 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành xong bản án vào ngày 23/5/2020, chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt nghiêm khắc theo quy định của Bộ luật Hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo K từ 6 tháng đến 9 tháng tù là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Lê Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn B không yêu cầu bị cáo Lê Như K phải trả lại số tiền 1.500.000đ mà anh Bình đã bồi thường cho chị Lê Thị L nên HĐXX miễn xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, h, tiết đầu điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTWQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Như K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Như K 8 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/5/2021).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Như K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Huệ

